**TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI BỘ THÁNG 8 NĂM 2021**

|  |
| --- |
| **THÔNG TIN CỦA ĐẢNG ỦY KHỐI** |

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021 CỦA ĐẢNG ỦY KHỐI**

Trong 6 tháng đầu năm 2021, mặc dù gặp nhiều khó khăn, song với tinh thần đoàn kết, quyết tâm cao của toàn Đảng bộ, bám sát sự chỉ đạo của Tỉnh ủy. Đã xây dựng kế hoạch, lãnh đạo triển khai nhiệm vụ năm 2021 theo 18-CTr/TU, ngày 18/12/2020 của Tỉnh ủy với 10 chỉ tiêu chủ yếu để lãnh đạo, tổ chức thực hiện. Đã cụ thể hóa 03 đột phá chiến lược và 5 nhiệm vụ trọng tâm để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ bằng các giải pháp cụ thể, tạo sự chuyển biến rõ nét trong lãnh đạo chỉ đạo, đặc biệt là đột phá về thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; Về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính và tham gia thực hiện kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh và đột phá trong việc phối hợp chặt chẽ, đồng hành, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh và sức cạnh tranh của doanh nghiệp bằng các Chương trình hành động, kế hoạch và Nghị quyết để triển khai thực hiện.

Trong việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, đã chú trọng đổi mới công tác lãnh đạo theo hướng yêu cầu xác định rõ nhiệm vụ chính trị, định kỳ theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện và đánh giá nghiêm túc kết quả thực hiện hàng năm của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc. Qua đó, các tổ chức đảng trong khối đã nỗ lực vượt nhiều khó khăn, lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt nhiều kết quả quan trọng *(Các chi, đảng bộ khối ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể đã lãnh đạo, tổ chức thực hiện và cơ bản hoàn thành hoàn thành 433 nhiệm vụ (bằng 30 % kế hoạch năm); lãnh đạo 1.007 nhiệm vụ đang thực hiện đạt trên 50% nhiệm vụ được Tỉnh ủy giao, ngành dọc cấp trên giao và do đơn vị tự xác định ).*

Các chi, đảng bộ khối doanh nghiệp đã chủ động phối hợp với lãnh đạo doanh nghiệp xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, bảo đảm thực hiện “*mục tiêu kép*” vừa sản xuất, kinh doanh vừa phòng, chống dịch bệnh Covid-19; chủ động liên doanh, liên kết, tìm kiếm, mở rộng thị trường, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ qua đó, kết quả sản xuất, kinh doanh cơ bản đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. (*Trong 06 tháng, tổng doanh thu của các doanh nghiệp trong khối đạt trên 4.866 tỷ đồng, bằng 57,7% so với kế hoạch; xuất khẩu đạt trên 55,4 tỷ đồng; nộp ngân sách đạt 219 tỷ đồng, bằng 110% so với cùng kỳ năm 2020; nộp bảo hiểm xã hội đạt trên 47,8 tỷ đồng, bằng 104% so với cùng kỳ năm 2020; thu nhập bình quân của người lao động đạt trên 10,3 triệu đồng/tháng).*

Công tác xây dựng Đảng đạt kết quả tích cực, nổi bật là thường xuyên được đổi mới, nâng cao chất lượng tuyên truyền, triển khai nghị quyết bằng nhiều hình thức sáng tạo, phù hợp với đặc thù hoạt động của Đảng bộ Khối. *( Tổ chức Hội nghị trực tuyến học tập Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đến 51 điểm cầu; tổ chức Hội thi trực tuyến tìm hiểu Nghị quyết Đại hội lần thứ IX của Đảng bộ Khối và Đại hội lần thứ XIII của Đảng).* Xây dựng, thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc và chương trình công tác của cấp ủy; lãnh đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, chương trình kế hoạch một cách đồng bộ, quyết liệt, trên cơ sở bám sát Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp . Hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu, nhiệm vụ về công tác xây dựng Đảng đã đề ra trong 6 tháng đầu năm 2021, trong đó chỉ tiêu kết nạp đảng viên mới đạt 57% kế hoạch. Quan tâm đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy các cấp, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, xây dựng Đảng bộ Khối trong sạch, vững mạnh.

Trong 6 tháng cuối năm 2021, dự báo sẽ còn có nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19 vẫn tác động đến phát triển kinh tế toàn cầu. Trong bối cảnh đó, đòi hỏi Đảng bộ Khối phải tiếp tục phát huy đoàn kết, bám sát nghị quyết đại hội Đảng các cấp, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, bắt kịp được xu thế phát triển mới để chủ động, tích cực tham mưu cho tỉnh thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ chính trị đề ra, Đảng ủy Khối đẫ xác định một số nhóm nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới đó là.

***Một là***: Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chương trình hành động số 18-CTr/TU ngày 18/12/2020 của Tỉnh ủy về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2021; trọng tâm là, rà soát các chỉ tiêu, nhiệm vụ, đặc biệt là các nhiệm vụ chưa đạt tiến độ hoặc các nhiệm vụ khó để đề ra nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành toàn diện mục tiêu đề ra. Bám sát phương châm hành động *“Đổi mới, sáng tạo, quyết liệt, kỷ cương, hiệu quả”,* phát huy mạnh mẽ tinh thần chủ động, sáng tạo, đổi mới phương pháp lãnh đạo, thay đổi nhận thức, tư duy, tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên; siết chặt kỷ cương, kỷ luật công tác; phát huy vai trò, đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu các địa phương, cơ quan, đơn vị, quyết tâm thực hiện hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra.

 ***Hai là,*** Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả việc phổ biến, quán triệt, học tập, sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Kịp thời nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận trong cán bộ, đảng viên công chức, viên chức và người lao động trong toàn Đảng bộ; tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên và các quy định về xây dựng văn hóa, đạo đức trong Đảng. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị và Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW năm 2021 (bổ sung) của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

***Ba là,*** thường xuyên quan tâm chăm lo xây dựng, củng cố tổ chức đảng, phát triển đảng viên, nhất là trong khu vực doanh nghiệp; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng; khơi dậy ý chí, khát vọng phát triển, tinh thần đổi mới sáng tạo, gắn với đề cao trách nhiệm, kỷ cương, kỷ luật trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao. Chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật, bổ sung kiến thức về chuyên môn, lý luận chính trị, kiến thức quản lý, kỹ năng, nghiệp vụ. Quan tâm đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ gắn với gắn với giải quyết hiệu quả nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ.

***Bốn là,*** tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng. Tập trung kiểm tra, giám sát việc xây dựng và thực hiện quy chế làm việc, chấp hành chế độ sinh hoạt đảng, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, công tác đảng vụ; về chức trách nhiệm vụ của người đảng viên, nhất là vai trò nêu gương của người đứng đầu cấp ủy, tập thể lãnh đạo; kịp thời chấn chỉnh, uốn nắn, khắc phục những sai phạm.

***Năm là,*** nâng cao hiệu quả công tác dân vận, đặc biệt là công tác “Dân vận chính quyền” và xây dựng mô hình “Dân vận khéo”; lãnh đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; lãnh đạo và tạo điều kiện cho các đoàn thể hoạt động, phát huy vai trò, trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

**II. ĐẢNG ỦY KHỐI ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP KHẮC PHỤC KHÓ KHĂN DO ẢNH HƯỞNG CỦA DỊCH BỆNH COVID- 19**

Thực hiện Quy chế phối hợp hoạt động giữa Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh và Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, giai đoạn 2020- 2021. Trong thời gian qua, Đảng ủy Khối doanh nghiệp đã tao điều kiện về cơ sở vật chất và nhân lực giúp Hiệp hội DN hoạt động hiệu quả. Đặc biệt phối hợp với các hội doanh nghiệp và các sở, ngành liên quan kịp thời cung cấp thông tin về các chủ trương, chính sách, định hướng lớn của Trung ương, của tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội cho các doanh nghiệp; phối hợp tham mưu, đề xuất với Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh về các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh; tiếp tục tham mưu thực hiện chương trình “*Cà phê doanh nhân*”, qua đó tiếp thu ý kiến của doanh nghiệp về những bất cập trong các quy định và quá trình tổ chức thực hiện chính sách để đề xuất với cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh tổ chức thành công Lễ ra quân sản xuất kinh doanh năm 2021; tổ chức Hội nghị giao ban hàng quý để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; Phối hợp tuyên truyền và tổ chức tập huấn về công tác phòng, chống dịch Covid – 19 tại nơi làm việc cho các doanh nghiệp. Phối hợp thăm và tặng quà doanh nghiệp, công nhân có hoàn cảnh khó khăn trong dịp tết Nguyên đán cũng như hưởng ứng tháng công nhân, tháng hành động về an toàn vệ sinh lao động năm 2021. Ban hành Chương trình hành động của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về *“Đẩy mạnh liên kết, hợp tác giữa các doanh nghiệp trong Khối thực hiện cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam, giai đoạn 2021 - 2026”*.

Qua việc thực hiện tốt công tác phối hợp, đã góp phần giúp Hiệp hội Doanh nghiệp phát huy vai trò là tổ chức đại diện của cộng đồng doanh nghiệp và đội ngũ doanh nhân trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt nhiệm vụ động viên, tập hợp để các doanh nghiệp có cơ hội hợp tác, liên kết, hỗ trợ và giúp đỡ lẫn nhau trong phát triển nghề nghiệp, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh; giữ vai trò cầu nối giữa doanh nghiệp với các cơ quan chức năng trong bộ máy quản lý Nhà nước của tỉnh, với các tổ chức Hội ở Trung ương. Các doanh nghiệp có những đóng góp không nhỏ vào sự phát triển và lớn mạnh chung của tỉnh; trình độ công nghệ, hiệu quả sản xuất kinh doanh, khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp từng bước nâng lên. Đặc biệt các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã tăng lên đáng kế, trong 6 tháng đầu năm, đã có 163 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, tăng 45,5% so với cùng kỳ năm 2020, nâng tổng sô doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh lên 2.552 doanh nghiệp với tổng số vốn đăng ký là 28 nghìn tỷ đồng.

Đối với Khối cơ quan và doanh nghiệp, các chi, đảng bộ khối doanh nghiệp trực thuộc đã chủ động phối hợp với lãnh đạo doanh nghiệp xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, bảo đảm thực hiện “*mục tiêu kép*” vừa sản xuất, kinh doanh vừa phòng, chống dịch bệnh Covid-19; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước và chế độ, chính sách đối với người lao động; thực hiện tốt trách nhiệm xã hội đối với cộng đồng. Trong 06 tháng, tổng doanh thu của các doanh nghiệp trong khối đạt 4.866 tỷ đồng, đạt 57% so với kế hoạch năm và bằng 80% so với cùng kỳ năm 2020; thu nhập bình quân của người lao động đạt 10,3 triệu đồng/tháng; nộp ngân sách đạt 219 tỷ đồng; nộp bảo hiểm xã hội đạt trên 43,4 tỷ đồng; xuất khẩu đạt trên 55,4 triệu USD. Các ngân hàng huy động vốn đạt trên 15.445 tỷ đồng; tổng dư nợ đạt trên 26.358 tỷ đồng. Ngoài ra các doanh nghiệp đã tham gia hỗ trợ hộ nghèo, xây dựng nông thôn mới và đóng góp quỹ vắc xin phòng chống dịch Covid với số tiền gần 25 tỷ đồng, riêng Đảng bộ Công ty cổ phần Tập đoàn Hòa Bình Minh ủng hộ 15,3 tỷ đồng cho quỹ Vắc xin phòng chống covid- 19.

Các doanh nghiệp tiêu biểu trong nộp thuế trong 6 tháng đầu năm 2021 như: Đảng bộ Công ty Xăng dầu Yên Bái 91 tỷ đồng; Đảng bộ Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà 36,5 tỷ đồng; Chi bộ Công ty TNHH Nhà nước Một thành viên xổ số kiến thiết tỉnh 11 tỷ đồng; Đảng bộ Công ty cổ phần xi măng Yên Bình 9,6 tỷ đồng; Đảng bộ Công ty cổ phần Tập đoàn Hòa bình Minh 9,3 tỷ đồng.

Trước sự phát triển ngày càng lớn mạnh và đa dạng của các loại hình doanh nghiệp, để hoạt động sản xuất, kinh doanh lành mạnh, đúng định hướng, đồng thời phát huy vai trò tổ chức đại diện của cộng đồng doanh nghiệp và đội ngũ doanh nhân trên địa bàn tỉnh. Tập hợp, thu hút các doanh nghiệp, doanh nhân; hỗ trợ và giúp đỡ lẫn nhau trong phát triển nghề nghiệp, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; bảo về quyền lợi hợp pháp, chính đáng của Hội viên; giữ vai trò cầu nối giữa doanh nghiệp với các cơ quan chức năng trong bộ máy quản lý Nhà nước của tỉnh, với các tổ chức Hội ở Trung ương.

|  |
| --- |
| **THÔNG TIN TRONG TỈNH** |

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021; PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM**

Năm 2021 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm đầu triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XIX Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 - 2025. Ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm với sự nỗ lực, quyết tâm của các cấp, các ngành, địa phương cộng đồng doanh nghiệp, nhân dân các dân tộc trong tỉnh đã tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, có nhiều đổi mới, nỗ lực trong triển khai thực hiện nhiệm vụ, thực hiện hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch bệnh Covid-19, vừa đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội; đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Trong số 14 chỉ tiêu có kết quả đánh giá, có 08 chỉ tiêu đạt trên 50% kế hoạch, 06 chỉ tiêu đạt dưới 50% kế hoạch.

***Lĩnh vực kinh tế:*** Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) 6 tháng ước đạt 5,68% (cùng kỳ năm 2020 đạt 5,66%). Cơ cấu giống lúa, ngô và phương thức gieo cấy vụ xuân chuyển biến tích cực theo hướng mở rộng diện tích có giá trị kinh tế cao. Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 69/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh đã hỗ trợ (đợt 1) được 07 dự án liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, 647 cơ sở phát triển chăn nuôi, 2.000 ha vùng rừng trồng nguyên liệu theo hướng bền vững... Trong 6 tháng đầu năm toàn tỉnh có thêm 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới (xã Ngòi A, huyện Văn Yên), 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (xã Tân Thịnh, huyện Văn Chấn) và 01 xã nông thôn mới kiểu mẫu (xã Đào Thịnh, huyện Trấn Yên). Giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 6.554 tỷ đồng, bằng 46% kế hoạch, tăng 26,3% so với cùng kỳ. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tăng 16,45% so với cùng kỳ đạt 10.647 tỷ đồng, bằng 49,5% kế hoạch. Kim ngạch xuất khẩu đạt 98 triệu USD, bằng 44,55% kế hoạch, tăng 44,97% so với cùng kỳ. Tổng vốn đầu tư phát triển đạt 6.512,2 tỷ đồng, bằng 36,18% kế hoạch, tăng 7,36% so với cùng kỳ năm trước. Giải ngân vốn đầu tư công đạt 1.861,3 tỷ đồng, bằng 42,3% kế hoạch. Đã cấp quyết định chủ trương đầu tư cho 18 dự án, với tổng số vốn đăng ký đầu tư là 1.074 tỷ đồng; cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập mới cho 163 doanh nghiệp, bằng 59,27% kế hoạch, tăng 52,34 so với cùng kỳ.Tổng thu ngân sách đạt 1.564,6 tỷ đồng, bằng 61% dự toán Trung ương giao, bằng 39,1% dự toán tỉnh giao, tăng 22,8% so với cùng kỳ. Chi ngân sách địa phương đạt 5.708 tỷ đồng, bằng 51,9% dự toán, tăng 0,3% so với cùng kỳ.

Đẩy nhanh tiến độ giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng tái định cư; các dự án phát triển quỹ đất giai đoạn 2016 - 2019. Tổ chức triển khai công tác lập quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050. Chủ động các biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ”.

***Phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hoá, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân:*** Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục các cấp học, công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS và tốt nghiệp THPT. Tổ chức thành công kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 đảm bảo an toàn, nghiêm túc theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Ban Chỉ đạo thi Quốc gia. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hoá, thể thao gắn với việc tuyên truyền, thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các Kế hoạch về nâng cao chỉ số hạnh phúc cho người dân; xây dựng hình ảnh con người Yên Bái “Thân thiện, nhân ái, đoàn kết, sáng tạo, hội nhập”.Công tác y tế và chăm sóc sức khoẻ nhân dân được duy trì thực hiện tốt, không để phát sinh dịch bệnh nguy hiểm.Chủ động triển khai đồng bộ, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19, kịp thời ứng phó, xử lý và kiểm soát hiệu quả dịch bệnh trong mọi tình huống. Số lao động được tạo việc làm mới đạt 11.613 lao động, bằng 59,6% kế hoạch, tăng 27,4% so với cùng kỳ, chuyển dịch lao động từ nông nghiệp sang phi nông nghiệp được 4.134 lao động, bằng 62,6% kế hoạch, tăng 12% so với cùng kỳ; triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch hỗ trợ các hộ nghèo đặc biệt khó khăn về nhà ở.

***Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp; thực hiện tốt giải quyết khiếu nại, tố cáo; quyết liệt phòng, chống tham nhũng, lãng phí.*** Năm 2020, chỉ số Cải cách Hành chính tỉnh Yên Bái xếp thứ 24/63 tỉnh, thành phố tăng 2 bậc so với năm 2019; Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính xếp thứ 16/63 tỉnh, thành phố, tăng 3 bậc so với năm 2019; Chỉ số quản trị và hành chính công đứng thứ 28, nằm trong nhóm Trung bình cao của cả nước. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh đứng thứ 33/63 tỉnh, thành phố tăng 3 bậc so với năm 2019. Tiếp tục thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế theo hướng tinh gọn, đặc biệt đã điều động 45 giáo viên có thành tích xuất sắc, có nhiều năm công tác ở huyện Trạm Tấu, Mù Cang Chải và các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đủ điều kiện được chuyển công tác theo nguyện vọng về các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

***Quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm.***Tổ chức thành công công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, bảo đảm dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm, thực sự là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, là ngày hội lớn của toàn dân. Công tác đối ngoại tiếp tục được triển khai với nhiều hình thức phong phú, thiết thực.

***Bên cạnh những kết quả đạt được,*** thực hiện một số chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội chủ yếu chưa đạt so với yêu cầu do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19; tiến độ thực hiện và giải ngân vốn ngân sách nhà nước chưa đáp ứng yêu cầu đề ra; công tác giải phóng mặt bằng còn gặp nhiều khó khăn làm ảnh hưởng tới tiến độ thực hiện các dự án đầu tư. Hoạt động xuất khẩu hạn chế do chính sách thương mại của một số nước nên hàng xuất khẩu bị giới hạn số lượng, chi phí cao. ***Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế*:** Do dịch bệnh Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp đã tác động, ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021. Một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa tích cực, chủ động trong thực hiện “mục tiêu kép” vừa phòng chống dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế - xã hội.

***Phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021***cần tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX; Chương trình hành động số 10-CTr/TU, Chương trình hành động số 18-CTr/TU của Tỉnh ủy; các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; Chương trình hành động số 02/CTr-UBND của Uỷ ban nhân dân tỉnh, coi đây là nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng của các cấp, các ngành, các địa phương. Kiên định thực hiện hiệu quả **“mục tiêu kép”** vừa quyết liệt phòng, chống dịch bệnh, vừa đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm hài hòa, hợp lý, hiệu quả giữa phòng chống dịch và sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng. Rà soát kết quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ 6 tháng đầu năm, nhất là các chỉ tiêu đạt thấp, chỉ tiêu không đạt so với kịch bản để tập trung triển khai và xây dựng, điều chỉnh kịch bản tăng trưởng 6 tháng cuối năm 2021. *(1) Về kinh tế:*Tiếp tục cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế: Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng chất lượng, giá trị, hiệu quả, bền vững. Phát huy vai trò chủ thể của người dân tham gia xây dựng nông thôn mới hiệu quả, bền vững. Triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển công nghiệp theo hướng bền vững, hiệu quả, gắn với bảo vệ môi trường.Tiếp tục phát triển mạnh ngành dịch vụ, thương mại. Đẩy mạnh thực hiện các chương trình xúc tiến thương mại; tìm kiếm, mở rộng, đa dạng hóa thị thường trong nước và xuất khẩu các sản phẩm chủ lực, có lợi thế của tỉnh. Triển khai thực hiện hiệu quả các Nghị quyết số của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về phát triển du lịch. Tiếp tục cơ cấu lại thu - chi ngân sách; rà soát, cắt giảm những khoản chi không cần thiết để dành nguồn lực cho các nhiệm vụ phòng chống dịch bệnh, hỗ trợ an sinh xã hội, tăng chi cho đầu tư phát triển. Cơ cấu lại đầu tư công theo hướng trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả, bền vững; kiểm soát chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công; Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình “*Ngày thứ 7 cùng dân và doanh nghiệp*” và “*Chương trình cà phê doanh nhân*”, thực hiện tốt Đề án tổng thế phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 theo Nghị quyết số 88/2019/QH14 của Quốc hội. *(2) Thực hiện tốt công tác chăm lo phát triển văn hóa, xã hội hài hòa với phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân:* Tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông và các nghị quyết, đề án, chính sách về phát triển giáo dục và đào tạo. Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, các chế độ, chính sách đối với các đối tượng chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội, người lao động. Tập trung tuyên truyền triển khai Quyết định số 861/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 433/QĐ-UBDT của Ủy ban dân tộc; đồng thời, đánh giá tác động của việc triển khai thực hiện các quyết định để kiến nghị, đề xuất với Trung ương về các chính sách cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật, nhanh chóng đưa vào vận hành Trung tâm điều hành đô thị thông minh tỉnh Yên Bái. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc thiểu số thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Tạo điều kiện cho các tôn giáo sinh hoạt đúng quy định của pháp luật và tham gia phát triển kinh tế - xã hội góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. *(3)* Tăng cường công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai. Củng cố quốc phòng - an ninh; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế. Xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiệu quả, hiện đại. Duy trì và nâng cao chất lượng xếp loại các chỉ số Cải cách Hành chính, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính, Chỉ số quản trị và hành chính công, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Tiếp tục đổi mới phương thức, lề lối làm việc của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, xử lý giải quyết hồ sơ công việc.

**II. CÁC NGHỊ QUYẾT THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP THỨ HAI, HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI KHÓA XIX**

 Kỳ họp thứ 2 - Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh Yên Bái khoá XIX được tổ chức trong 02 ngày (ngày 16 và 17/7/2020) tại Trung tâm Hội nghị tỉnh. Với tinh thần làm việc dân chủ, đổi mới, ý thức trách nhiệm cao trước cử tri, nhân dân các dân tộc trong tỉnh, kỳ họp đã hoàn thành toàn bộ nội dung, chương trình đề ra, trong đó đã xem xét, thông qua 15 nghị quyết.

*(1) Nghị quyết về việc điều chỉnh kinh phí đảm bảo cơ sở vật chất thực hiện Đề án điều động Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Yên Bái giai đoạn 2019 - 2021:*Do tình hình giá nguyên, nhiên, vật liệu đặc biệt là thép dùng trong xây dựng có biến động lớn. Vị trí xây dựng các hạng mục công trình chủ yếu là các xã vùng sâu, vùng xa, địa hình đi lại và vận chuyển vật liệu rất khó khăn dẫn đến khi áp dụng cụ thể định mức, đơn giá hiện hành của nhà nước để lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán thì chi phí xây lắp tăng cao làm vượt tổng mức đầu tư dự án, vượt tổng kinh phí thực hiện của đề án. Vì vậy, điều chỉnh kinh phí đảm bảo cơ sở vật chất thực hiện Đề án Điều động công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Yên Bái giai đoạn 2019-2021 là cần thiết để làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện các công việc tiếp theo. Trong đó, điều chỉnh tăng kinh phí đầu tư xây dựng mới 80 trụ sở làm việc của Công an xã, thị trấn thuộc Đề án đến nay chưa triển khai thi công từ 80.000 triệu đồng lên 112.000 triệu đồng. Tổng kinh phí đảm bảo cơ sở vật chất thực hiện Đề án sau khi điều chỉnh là 159.180 triệu đồng (tăng 32.000 triệu đồng so với tổng kinh phí đã phê duyệt tại Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 02/10/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh).

*(2) Nghị quyết về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án nhóm B sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Yên Bái:* Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư 05 dự án nhóm B sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Yên Bái do biến động của giá nguyên, nhiên vật liệu xây dựng; một số dự án cần điều chỉnh quy mô để nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn, hiệu quả sau đầu tư và điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn của các dự án để đảm bảo theo đúng quy định của trung ương và khả năng ngân sách của địa phương, bao gồm:Dự án Nút giao IC13 cao tốc Nội Bài - Lào Cai.Dự án Cải tạo, nâng cấp đường Văn Chấn (Yên Bái) - Yên Lập (Phú Thọ), huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái. Dự án Trụ sở làm việc Công an xã theo Đề án điều động công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Yên Bái. Dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014 - 2025. Dự án Khu liên hợp thể dục thể thao tỉnh Yên Bái.

*(3) Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn ngân sách nhà nước năm 2021:* Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn của các dự án hoàn thành, hết nhiệm vụ chi; dự án có tiến độ triển khai thực hiện chưa đáp ứng yêu cầu; bổ sung tăng cho các dự án có tiến độ thực hiện tốt, có nhu cầu vốn để giải ngân. Cụ thể: Điều chỉnh giảm 20.976,2 triệu đồng của 13 dự án (08 dự án hoàn thành hết nhiệm vụ chi là 1.592,2 triệu đồng; 05 dự án có tiến độ triển khai thực hiện chưa đáp ứng yêu cầu là 19.384,0 triệu đồng). Bổ sung vốn cho các dự án, nhiệm vụ quan trọng của tỉnh, đặc biệt bố trí đủ vốn để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm của tỉnh; bố trí vốn đối ứng cho các dự án ODA bảo đảm tiến độ thực hiện; bố trí vốn đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện bảo đảm tiến độ giải ngân theo yêu cầu; bố trí vốn thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư một số dự án cấp thiết cần khởi công mới năm 2021 bảo đảm thủ tục đầu tư theo quy định. Cụ thể: Điều chỉnh tăng 20.976,2 triệu đồng cho 09 dự án trọng điểm, dự án có khối lượng hoàn thành và các dự án quan trọng khác.Giao bổ sung vốn từ nguồn tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh là 146.019 triệu đồng cho 39 dự án; bổ sung vốn từ nguồn giảm cấp đối với các khoản chi được kết cấu trong giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và các nhiệm vụ chi khác của ngành y tế năm 2020 chuyển sang thực hiện năm 2021 là 20.000 triệu đồng cho 05 dự án xử lý nước thải lỏng của Bệnh viện Đa khoa khu vực Nghĩa Lộ, Trung tâm Y tế các huyện Văn Yên, Văn Chấn, Trấn Yên và thành phố Yên Bái.

*(4) Nghị quyết Ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2022 - 2025:* Nguyên tắc xây dựng các tiêu chí và định mức phân bổ vốn trên cơ sở quy định của Luật Đầu tư công năm 2019; Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ.Tiêu chí phân bổ vốn đầu tư công nguồn trong cân đối cho các huyện, thị xã, thành phố trên cơ sở tính điểm theo 5 nhóm tiêu chí:Tiêu chí dân số, gồm: Số dân trung bình và số người dân tộc thiểu số của các huyện, thị xã, thành phố;Tiêu chí về trình độ phát triển, gồm: Tỷ lệ hộ nghèo, số thu cân đối ngân sách; Tiêu chí về diện tích, gồm: Diện tích đất tự nhiên, tỷ lệ che phủ rừng của các huyện, thị xã, thành phố;Tiêu chí về đơn vị hành chính, gồm: Số đơn vị hành chính cấp xã, số xã đặc biệt khó khăn, số xã vùng cao;Nhóm tiêu chí bổ sung: Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới; huyện nghèo; huyện, thị xã là trung tâm văn hóa, thương mại, dịch vụ của khu vực trong tỉnh.

*(5) Nghị quyết về phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025:* Tổng kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 là 13.751.780 triệu đồng, gồm: Vốn ngân sách trung ương: 6.781.980 triệu đồng.Vốn ngân sách địa phương (theo số thông báo của Thủ tướng Chính phủ): 6.969.800 triệu đồng.

*(6) Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025:* Tổng vốn điều chỉnh giảm so với Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh là 3.159.906 triệu đồng, gồm: Vốn xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước: 66 triệu đồng; Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 3.159.840 triệu đồng. Tổng vốn điều chỉnh tăng so với Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh từ các nguồn đầu tư công khác của ngân sách địa phương (nguồn thu tiền thuê đất trả tiền một lần, tăng thu, kết dư, tiết kiệm chi...) là 540.000 triệu đồng.Tổng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 sau khi điều chỉnh, bổ sung là 11.885.800 triệu đồng.

*(7) Nghị quyết thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ; các hộ gia đình, cá nhân chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa và sửa đổi một số nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ:* Danh mục dự án cần thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai gồm 64 dự án, với tổng diện tích là 109,29 ha. Danh mục dự án thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 62 Luật Đất đai cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa gồm 01 dự án, với diện tích đất trồng lúa cần chuyển mục đích là 0,25 ha.Danh mục dự án thuộc đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ gồm 30 dự án, với diện tích đất cần chuyển mục đích là 37,62. Danh mục dự án thuộc đối tượng quy định tại Điều 73 Luật Đất đai sử dụng đất thông qua nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa gồm 02 dự án, với diện tích đất trồng lúa cần chuyển mục đích là 0,12 ha. Danh mục hộ gia đình, cá nhân đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa gồm 50 hộ gia đình cá nhân, với diện tích cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang mục đích khác là 18.043,5 m2.

*(8) Nghị quyết về việc quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng trồng sang mục đích khác:* Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng trồng sang mục đích khác của 41 dự án với tổng diện tích 34,89 ha.Điều chỉnh diện tích rừng trồng chuyển đổi sang mục đích khác của 01 dự án tại Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của HĐND tỉnh Yên Bái.

*(9)* *Nghị quyết**ban hành Quy định mức chi bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính; công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở; thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Yên Bái:* Nghị quyết quy định các mức chi có tính chất đặc thù bảo đảm cho việc thực hiện một số nhiệm vụ thuộc lĩnh vực tư pháp, nội chính. Các mức chi đảm bảo phù hợp với khả năng ngân sách, tình hình thực tế của tỉnh và không vượt quá mức chi tối đa quy định tại các văn bản của Trung ương.

*(10) Nghị quyết Quy định diện tích nhà ở tối thiểu để được đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Yên Bái:* Diện tích nhà ở tối thiểu để được đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Yên Bái, cụ thể như sau: Giai đoạn 2021 - 2025 là 10m2 sàn/người. Từ năm 2026 trở đi là 12m2 sàn/người.

*(11) Nghị quyết về việc kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 38/2016/NQ-HĐND ngày 26 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái quy định mức thu học phí hàng năm đối với các cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021 trên địa bàn tỉnh Yên Bái đến hết năm học 2021 - 2022:* Trong khi chưa có nghị định mới, Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Công văn số 1505/BGĐĐT-KHTC ngày 16/4/2021 hướng dẫn mức thu học phí năm học 2021 - 2022 sẽ ổn định như mức thu học phí năm 2020 - 2021, do đó để kịp thời thu học phí áp dụng cho năm học 2021 - 2022, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 38/2016/NQ-HĐND ngày 26/8/2016 quy định mức thu học phí hàng năm đối với các cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021 trên địa bàn tỉnh đến hết năm học 2021 – 2022, để các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh có căn cứ thu học phí cho năm học 2021 – 2022.

*(12) Nghị quyết Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Yên Bái từ năm học 2021 - 2022:* Đây là chính sách mới của tỉnh, nhằm thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục và thống nhất trong toàn tỉnh về nội dung các khoản thu, mức thu tối đa đối với các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; tránh tình trạng lạm thu, sử dụng các khoản thu dịch vụ giáo dục không đúng quy định. Nghị quyết quy định rõ nguyên tắc thực hiện thu, chi đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; trước khi thu phải có dự toán thu, chi từng khoản; các cơ sở giáo dục công lập phải thỏa thuận với cha mẹ học sinh trên tinh thần tự nguyện và báo cáo cấp có thẩm quyền để quyết định mức thu không vượt quá mức thu theo quy định.Quy định 09 khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục quy định mức thu tối đa; các khoản thu hỗ trợ hoạt động giáo dục; các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động theo thỏa thuận với cha mẹ học sinh như: Chi phí lắp điều hòa và tiền điện sử dụng điều hòa trong các lớp học *(Thỏa thuận với cha mẹ học sinh, lắp công tơ riêng, thu theo thực tế sử dụng điện và chi phí lắp điều hòa)*; tổ chức các hoạt động ngoại khóa và trải nghiệm *(Căn cứ vào từng hoạt động trải nghiệm để thỏa thuận mức thu với cha mẹ học sinh)*; hỗ trợ sửa chữa, bảo trì đồ dùng, thiết bị dạy học, mua sắm vật tư phục vụ học tập của học sinh *(Căn cứ vào điều kiện thực tế, thu theo thỏa thuận với cha mẹ học sinh nhưng không quá 100.000 đồng/năm học/học sinh)*; tiền đưa đón học sinh từ nhà đến trường và từ trường về nhà, phù hiệu, thẻ học sinh, vệ sinh lớp học, nhà vệ sinh (Căn cứ vào điều kiện thực tế, thu theo thỏa thuận với cha mẹ học sinh).

*(13) Nghị quyết ban hành Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Yên Bái:* Nghị quyết đã kế thừa các chính sách trợ giúp đang thực hiện và bổ sung các chính sách mới theo quy định của Trung ương, trong đó: Mức chuẩn trợ giúp xã hội áp dụng từ ngày 01/7/2021 trên địa bàn tỉnh là 360.000 đồng/tháng.Đối tượng được hưởng chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh phù hợp với các đối tượng bảo trợ xã hội quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ. Các mức trợ giúp xã hội thường xuyên, khẩn cấp; chăm sóc, nuôi dưỡng tại cộng đồng, tại Trung tâm công tác xã hội và Bảo trợ xã hội tỉnh đối với đối tượng bảo trợ xã hội như quy định bảo đảm đầy đủ, chi tiết, không thấp hơn các mức trợ giúp theo quy định của pháp luật hiện hành, phù hợp với điều kiện thực tiễn và khả năng ngân sách của tỉnh.

*(14) Nghị quyết* *về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái khóa XIX, nhiệm kỳ 2021 - 2026:* Quy chế gồm 8 chương 46 điều và được xây dựng trên cơ sở Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 và yêu cầu thực tế hoạt động của Hội động đồng nhân dân tỉnh.

*(15) Nghị quyết về Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2022:* Giám sát tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh các nội dung theo quy định của Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015. Giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân tỉnh **“Giám sát việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã”**.

|  |
| --- |
|  **THÔNG TIN TRONG NƯỚC** |

**I. KỶ NIỆM 76 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ QUỐC KHÁNH 2/9**

Năm 1945, Chiến tranh Thế giới thứ II bước vào giai đoạn cuối. Ngày 09/5/1945, phát xít Đức đầu hàng vô điều kiện, chiến tranh kết thúc ở châu Âu. Ở châu Á, ngày 14/8/1945, phát xít Nhật đầu hàng vô điều kiện, Chiến tranh Thế giới lần thứ hai kết thúc. Theo thỏa thuận của các nước Đồng minh, sau khi phát xít Nhật đầu hàng, quân đội Anh và quân đội của Tưởng Giới Thạch sẽ vào Đông Dương để giải giáp quân đội Nhật. Trong khi đó, thực dân Pháp lăm le dựa vào Đồng minh hòng khôi phục địa vị thống trị của mình; đế quốc Mỹ đứng sau các thế lực này cũng sẵn sàng can thiệp vào Đông Dương; những phần tử phản động, ngoan cố trong chính quyền tay sai Nhật âm mưu thay thầy đổi chủ, chống lại cách mạng.

Cách mạng nước ta đứng trước tình thế phải một mình đối phó với nhiều lực lượng trong và ngoài nước. Khí thế cách mạng của quần chúng ngày càng dâng cao. Tháng 8/1945, Hội nghị đại biểu toàn quốc của Đảng họp tại Tân Trào khẳng định: “Cơ hội rất tốt cho ta giành độc lập đã tới” và quyết định phát động toàn dân khởi nghĩa giành chính quyền từ tay phát xít Nhật và tay sai trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương; đề ra ba nguyên tắc bảo đảm tổng khởi nghĩa thắng lợi, đó là: tập trung, thống nhất, kịp thời.

Ngày 16/8/1945, Đại hội Quốc dân họp tại Tân Trào thông qua “10 chính sách lớn của Việt Minh”; thông qua “Lệnh tổng khởi nghĩa”; quy định Quốc kỳ, Quốc ca; thành lập Ủy ban Dân tộc giải phóng Trung ương, tức Chính phủ Lâm thời do đồng chí Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nhân dân cả nước đồng loạt vùng dậy, tiến hành tổng khởi nghĩa, giành chính quyền.

Từ ngày 14 - 18/8/1945, cuộc tổng khởi nghĩa nổ ra giành được thắng lợi ở nông thôn đồng bằng Bắc bộ, đại bộ phận miền Trung, một phần miền Nam và ở các thị xã: Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Hội An, Quảng Nam… Ngày 19/8, khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi ở Hà Nội. Ngày 23/8, khởi nghĩa thắng lợi ở Huế và ở Bắc Cạn, Hòa Bình, Hải Phòng, Hà Đông, Quảng Bình, Quảng Trị, Bình Định, Gia Lai, Bạc Liêu… Ngày 25/8, khởi nghĩa thắng lợi ở Sài Gòn - Gia Định, Kon Tum, Sóc Trăng, Vĩnh Long, Trà Vinh, Biên Hòa, Tây Ninh, Bến Tre… Ở Côn Đảo, Đảng bộ nhà tù Côn Đảo đã lãnh đạo các chiến sĩ cách mạng bị giam cầm nổi dậy giành chính quyền. Chỉ trong vòng 15 ngày cuối tháng 8/1945, cuộc tổng khởi nghĩa đã giành thắng lợi hoàn toàn, chính quyền trong cả nước về tay Nhân dân.

Ngày 02/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, trước cuộc mít tinh của gần một triệu đồng bào, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ Lâm thời trịnh trọng đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, tuyên bố trước quốc dân và thế giới: Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời (nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam). Từ đó, ngày 2/9 là Ngày Quốc khánh của nước ta.

Từ khi Cách mạng tháng Tám thành công, đến nay, đất nước ta đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực: Việt Nam đã trở thành một quốc gia có chế độ chính trị độc lập, có chủ quyền lãnh thổ và tự quyết định con đường phát triển của mình. Thể chế, hệ thống chính trị từng bước hoàn thiện và có bước phát triển; dân chủ xã hội chủ nghĩa ngày càng được phát huy. Công cuộc đổi mới, trong đó có việc phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đã thực sự đem lại những thay đổi to lớn, rất tốt đẹp cho đất nước ta trong 35 năm qua. Nhờ thực hiện đường lối đổi mới, nền kinh tế bắt đầu phát triển và phát triển liên tục với tốc độ tương đối cao trong suốt 35 năm qua với mức tăng trưởng trung bình khoảng 7% mỗi năm. Quy mô GDP không ngừng được mở rộng, năm 2020 đạt 342,7 tỷ đô la Mỹ (USD), trở thành nền kinh tế lớn thứ tư trong ASEAN[[1]](#footnote-1). Chính sách xã hội được quan tâm, đời sống nhân dân được cải thiện, không ngừng nâng cao. Văn hóa phát triển đa dạng, phong phú, dân tộc, khoa học, đại chúng trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, trở thành nguồn lực phát triển đất nước. Chất lượng giáo dục và đào tạo được nâng lên. Quốc phòng và an ninh được đảm bảo. Công tác đối ngoại đã góp phần duy trì, củng cố môi trường hòa bình ổn định, giữ vững độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa… Nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế, uy tín quốc tế như ngày nay.

Kỷ niệm 76 năm Ngày Cách mạng Tháng Tám (19/8/1945 - 19/8/2021) thành công và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2021) trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đang thi đua lập thành tích cao nhất chào mừng thành công Đại hội lần thứ XIII của Đảng, cuộc Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, chúng ta càng hiểu rõ giá trị lịch sử, thực tiễn sâu sắc mà Cách mạng Tháng Tám đã mang lại; đề cao lòng tự hào dân tộc, nhận thức đầy đủ trách nhiệm của thế hệ hôm nay trong việc vận dụng và phát triển những bài học kinh nghiệm quý giá, tư tưởng mang tầm thời đại của Cách mạng Tháng Tám vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Để góp phần phát huy giá trị, truyền thống của Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9 trong 76 năm qua, thời gian tới, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

*Một là,* thông tin, tuyên truyền để các tầng lớp nhân dân nhận thức đầy đủ, sâu sắc, toàn diện về bối cảnh lịch sử, nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử, bài học kinh nghiệm của Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9.

*Hai là,* tuyên truyền khẳng định sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện và sáng suốt của Đảng đối với sự nghiệp cách mạng nước ta từ khi thành lập nước cho đến nay. Trong đó nhấn mạnh những thành quả to lớn mà Đảng và Nhân dân ta đã đạt được trong 76 năm xây dựng, bảo vệ, phát triển đất nước và thực hiện nghĩa vụ quốc tế.

*Ba là,* công tác tuyên truyền về Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9 phải bảo đảm đúng định hướng, hiệu quả. Bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú gắn với các hoạt động thiết thực, cụ thể, các nội dung tuyên truyền cần cổ vũ, động viên, nâng cao ý thức trách nhiệm của thế hệ hôm nay đối với đất nước, góp phần cùng các tầng lớp nhân dân thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng.

|  |
| --- |
| **HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI -TÌNH HÌNH THẾ GIỚI** |

**MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT CỦA CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA 6 THÁNG ĐẦU NĂM VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021**

**1. Một số nét chính của tình hình thế giới, khu vực trong 6 tháng đầu năm 2021**

Tình hình thế giới, khu vực trong 6 tháng qua chịu ảnh hưởng lớn của đại dịch Covid-19, các thách thức phi truyền thống và cạnh tranh chiến lược quyết liệt giữa các nước lớn. Các điểm nóng trên khắp thế giới và nhất là ở khu vực Châu Á - Thái Bình Dương tiếp tục diễn biến phức tạp, tác động trực tiếp và toàn diện đến an ninh và phát triển của đất nước ta.

***Tình hình đại dịch Covid-19 diễn biến theo chiều hướng đáng lo ngại*** khi tâm dịch Covid-19 đã chuyển về châu Á với việc nhiều nước Nam Á và Đông Nam Á phải ứng phó với làn sóng lây nhiễm mới với những biến thể vi-rút có tốc độ lây lan nhanh hơn. Thành công trong bào chế và đưa vào sử dụng của nhiều loại vắc-xin đã mở ra hy vọng, song thế giới vẫn chưa thể chiến thắng được đại dịch, nhất là khi việc tiếp cận vắc-xin của các nước đang phát triển, các nước nghèo vẫn còn gặp nhiều khó khăn(các nước thu nhập thấp nhất chỉ chiếm 0,3% số liều vắc-xin được tiêm trên thế giới). Cơ chế COVAX dù rất nỗ lực song mới chỉ đáp ứng được 20% nhu cầu toàn cầu. Bên cạnh đó, các vấn đề an ninh phi truyền thống khác cũng ngày càng được cộng đồng quốc tế quan tâm, nhất làbiến đổi khí hậu, môi trường, các mục tiêu phát triển bền vững của Liên hợp quốc.

***Kinh tế thế giới được dự báo phục hồi khả quan, song còn bấp bênh và tiềm ẩn nhiều rủi ro.*** Theo Ngân hàng thế giới (WB), kinh tế thế giới có thể tăng trưởng 5,6% trong năm 2021, cao nhất sau các đợt suy thoái trong vòng 80 năm qua với động lực chính xuất phát từ sự phục hồi của các nền kinh tế lớn. Tuy nhiên, xu hướng phục hồi “không đồng đều, đa tốc độ” giữa các nước ngày càng rõ nét do bất bình đẳng trong tiếp cận vắc-xin Covid-19 và triển khai tiêm chủng. Theo WB và IMF, nếu như không tính Trung Quốc thì nhóm các nền kinh tế đang phát triển có thể chỉ tăng trưởng 4,4% trong năm 2021, thấp hơn mức tăng trưởng trung bình của các nền kinh tế phát triển (5,1%). Đây là xu thế đáng lo ngại, lần đầu tiên xảy ra trong nhiều năm qua, cho thấy các nước đang phát triển đang đối diện vớinguy cơ mất đà tăng trưởng nếu không kiểm soát được dịch bệnh. Bên cạnh đó, nguy cơ lạm phát, nợ công tăng, gián đoạn chuỗi cung ứng, căng thẳng địa chính trị… tiếp tục đe dọa sự ổn định của kinh tế thế giới.

Xu hướng liên kết kinh tế tiếp tục được thúc đẩy, trong đó các nội dung về kết nối số ngày càng trở nên rõ nét.Nhiều nước bày tỏ mong muốn gia nhập CPTPP trong khi một số nước đã hoàn thành phê chuẩn RCEP; tiến hành đàm phán, ký kết và đi vào triển khai các FTA song phương và đa phương mới. Xu hướng chuyển đổi số trong các FTA được đẩy nhanh, nhất là tại khu vực Châu Á - Thái Bình Dương: trong các FTA được nâng cấp của Trung Quốc với một số nước như New Zealand, Singapore… đều có các nội dung về kinh tế số; Hiệp định về kinh tế số khu vực Châu Á - Thái Bình Dương được tích cực trao đổi trong APEC…Bên cạnh đó, việc xây dựng luật chơi về số tiếp tục được đẩy mạnh: G7 đạt thỏa thuận lịch sử về mức thuế doanh nghiệp toàn cầu tối thiểu ở mức 15% nhằm quản lý việc thu thuế của các tập đoàn công nghệ; OECD thúc đẩy thỏa thuận về thuế dịch vụ số đầu tiên trên toàn cầu…

***Mâu thuẫn, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn tiếp tục căng thẳng, chi phối cục diện quốc tế,*** ảnh hưởng trực tiếp đến lợi ích của các nước vừa và nhỏ. Tuy nhiên, mặt can dự và hợp tác giữa các nước lớn cũng đang dần rõ nét. Quan hệ Mỹ - Trung vận động theo hướng cạnh tranh chiến lược, song các kênh đối thoại đã được nối lại dù còn nhiều khó khăn, trở lực. Quan hệ giữa Mỹ, EU với Nga tiếp tục căng thẳng, song Mỹ và Nga đã tiến hành Hội nghị thượng đỉnh ngày 16/6. Mặt cọ xát trong quan hệ EU - Trung Quốc, Trung Quốc - Ô-xtrây-li-a gia tăng; trong khi quan hệ Trung - Nhật vẫn chưa có tiến triển dù các kênh đối thoại vẫn được duy trì.Quan hệ Trung - Nga được lãnh đạo hai nước tuyên bố là “đang tốt đẹp nhất trong lịch sử”.

***Chủ nghĩa đa phương được củng cố; chính sách củaMỹ dưới chính quyền Tổng thống Biden được điều chỉnh theo hướng gia tăng sự quan tâm và nguồn lực, nhất là đối với một số tổ chức quốc tế mà Mỹ có lợi ích lớn.*** Hợp tác đa phương được đẩy mạnh để ứng phó với các thách thức toàn cầu như kêu gọi được các nước phát triển cùng giảm khí phát thải, cùng cam kết tài trợ vắc-xin cho các nước đang phát triển... Các cơ chế đa phương, đặc biệt là Liên hợp quốc tuy vẫn gặp khó khăn, song phát huy vai trò trong ứng phó với đại dịch và xử lý các vấn đề toàn cầu. WHO, GAVI, COVAX kiên định nguyên tắc bảo đảm tiếp cận công bằng với thuốc điều trị và vắc-xin ngừa Covid-19. Các cơ chế hợp tác “tiểu nhóm” như Bộ Tứ, Sáng kiến “Chuỗi cung ứng bền vững” (SCRI) của Nhật Bản, Ấn Độ và Ô-xtrây-li-a được thúc đẩy.

***Khu vực Châu Á- Thái Bình Dương tiếp tục phát triển năng động, song trở thành tâm điểm cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn.*** Đến nay, nhiều nước lớn đều có những chiến lược/chính sách ưu tiên đối với khu vực.Điều này một mặt mở ra thêm cơ hội hợp tác, nhưng cũng lẩn khuất những nhân tố phức tạp liên quan đến cạnh tranh chiến lược nước lớn. Môi trường an ninh khu vực vẫn có nhiều bất ổn, nhất là vấn đề Biển Đông, Đài Loan, tình hình Myanmar, bán đảo Triều Tiên... Trong bối cảnh đó, ASEAN đã tỏ rõ bản lĩnh và sự tự cường, chứng minh được vai trò trong xử lý các vấn đề khu vực và vị trí trung tâm trong cấu trúc khu vực đang định hình, hướng đến việc xây dựng một Cộng đồng gắn kết và chủ động thích ứng. Các nước coi trọng vai trò trung tâm của ASEAN trong xử lý các vấn đề khu vực, trong đó có vấn đề Mi-an-ma; nhiều nước bày tỏ mong muốn tăng cường hợp tác và nâng cấp quan hệ với ASEAN. Tuy nhiên, sự gia tăng của cạnh tranh trong khu vực cũng khiến các lực kéo, lực đẩy từ bên ngoài đối với ASEAN trở nên rất phức tạp.

**2. Những kết quả và dấu ấn đối ngoại quan trọng**

Trong 6 tháng đầu năm 2021, công tác đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta đã được triển khai đồng bộ, kịp thời, linh hoạt, hiệu quả trên tất cả các trụ cột; từng bước cụ thể hóa và đưa đường lối đối ngoại Đại hội XIII đi vào cuộc sống; khẩn trương triển khai hiệu quả các hoạt động đối ngoại của Lãnh đạo cấp cao khóa mới; chủ động, tích cực thúc đẩy hợp tác quốc tế phục vụ “mục tiêu kép” của Chính phủ; xử lý các vấn đề nảy sinh trong quan hệ với các đối tác chủ chốt;tích cực phát huy vai trò trong ASEAN và Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc (HĐBA/LHQ). Những kết quả nổi bật là:

***Thắt chặt hơn nữa quan hệ giữa ta với các nước và các chính đảng trên thế giới trong dịp Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; tiếp tục củng cố và đưa vào chiều sâu quan hệ song phương của ta với các đối tác***

Trong dịp Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Đảng ta đã nhận được ***368*** thư, điện mừng của các chính đảng, Nhà nước, tổ chức và bạn bè quốc tế từ ***93*** quốc gia, tăng gần ***50%*** so với kỳ Đại hội trước. Nhân dịp đồng chí Nguyễn Phú Trọng tiếp tục được bầu giữ chức Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, nguyên thủ, lãnh đạo nhiều nước đã gửi điện chúc mừng. Sau kỳ họp thứ 11 Quốc hội khóa XIV kiện toàn các chức danh lãnh đạo Nhà nước và Chính phủ, lãnh đạo cấp cao ta đã nhận ***hơn 200*** thư/điện mừng từ lãnh đạo các nước trên thế giới. Những con số thể hiện rõ sự coi trọng của các nước lớn, bạn bè quốc tế đối với Việt Nam và vai trò lãnh đạo đất nước của Đảng ta. Trong 6 tháng đầu năm 2021, Lãnh đạo cấp cao đã có **25** cuộc điện đàm, trao đổi trực tuyến song phương với lãnh đạo các nước lớn, các đối tác quan trọng và các nước láng giềng, bạn bè truyền thống; tham dự và phát biểu trực tuyến tại nhiều hội nghị, diễn đàn đa phương, qua đó xây dựng quan hệ với lãnh đạo các nước, đẩy mạnh đà quan hệ, phát huy hiệu quả các cơ chế hợp tác và trao đổi về những vấn đề quốc tế và khu vực cùng quan tâm.

Ta củng cố, tăng cường quan hệ đối tác đặc biệt với ***Lào***, quan hệ láng giềng hữu nghị với ***Campuchia***; thúc đẩy cơ chế hợp tác giữa ba nước (Hội đàm trực tuyến 3 Thủ tướng Việt Nam – Lào – Campuchia tháng 3/2021). Tất cả các lãnh đạo cấp cao của ta đều đã điện đàm với lãnh đạo Lào và Cam-pu-chia nhân dịp Đại hội XIII và Quốc hội phê chuẩn các chức danh lãnh đạo mới. Đặc biệt, mức độ đan xen lợi ích, nhất là lợi ích kinh tế ngày càng gia tăng. Trong 4 tháng đầu năm 2021, kim ngạch thương mại song phương với Lào tăng 25%; với Campuchia tăng 122% so với cùng kỳ năm 2020. Trong thời điểm Lào và Campuchia đối mặt với tình hình dịch bệnh phức tạp, Đảng và Chính phủ ta cũng đã kịp thời hỗ trợ vật tư y tế và tài chính để Bạn vượt qua khó khăn.

Quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện với ***Trung Quốc***tiếp tụcđược củng cố; không khí hữu nghị và hợp tác được duy trì và thúc đẩy trên tất cả các kênh Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc và giao lưu nhân dân. Mật độ tiếp xúc, trao đổi giữa lãnh đạo cấp cao hai nước được duy trì ở mức cao. Hợp tác kinh tế thương mại tiếp tục là điểm sáng với tăng trưởng 42,2% trong kim ngạch thương mại song phương 4 tháng đầu năm. Trung Quốc khẳng định mong muốn cùng nhau kiểm soát và giải quyết tốt các bất đồng,tiếp tục thúc đẩy và làm sâu sắc quan hệ hợp tác hữu nghị, đối tác hợp tác chiến lược toàn diện giữa hai nước.

Quan hệ với ***Mỹ*** duy trì được đà phát triển tích cực. Ta chủ động thúc đẩy quan hệ với chính quyền mới của Tổng thống Biden. Mỹ tái khẳng định tôn trọng thể chế chính trị của Việt Nam, đánh giá cao vai trò của Việt Nam trong khu vực. Hợp tác kinh tế - thương mại đạt nhiều tiến triển tích cực, xuất khẩu 4 tháng đầu năm 2021 của ta sang Mỹ đạt mức kỷ lục gần 30 tỷ USD, tăng 48% so với cùng kỳ. Đặc biệt, ta đã xử lý thành công việc Mỹ đưa Việt Nam ra khỏi danh sách các nước bị Mỹ cho là “thao túng tiền tệ”; hai bên tiếp tục trao đổi để vượt qua những khác biệt trong một số vấn đề thương mại, sở hữu trí tuệ, dân chủ nhân quyền, tôn giáo…

Quan hệ với các đối tác quan trọng và bạn bè truyền thống khác tiếp tục được củng cố và phát triển. Quan hệ với ***EU*** phát triển thực chất; ngay sau khi EVFTA có hiệu lực, xuất khẩu của ta vào thị trường EU đã tăng 22,7% trong 5 tháng đầu năm 2021. Quan hệ với ***Nhật Bản*** phát triển tốt đẹp, toàn diện với sự tin cậy chính trị cao; hai bên duy trì trao đổi cấp cao, các cấp; thúc đẩy hợp tác, giao lưu giữa chính đảng, Quốc hội, quốc phòng an ninh và đạt kết quả thực chất; hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư được tăng cường. Quan hệ với ***Hàn Quốc*** duy trì đà hợp tác; Hàn Quốc tiếp tục dẫn đầu trong tổng số 140 quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư vào Việt Nam. Quan hệ với với ***Nga*** tiếp tục phát triển ổn định; hai bên phối hợp chặt chẽ trong tổ chức các hoạt động Năm chéo Việt - Nga 2019 - 2020 trong năm 2021; hợp tác an ninh, quân sự, dầu khí tiếp tục là trụ cột quan trọng trong quan hệ hai nước. Quan hệ với ***Cu-ba, các nước Mỹ La-tinh và bạn bè truyền thống khá***c tiếp tục được củng cố với nhiều hoạt động tiếp xúc, trao đổi ở các cấp và hợp tác toàn diện trên nhiều lĩnh vực.

***Đối ngoại đã đóng góp tích cực vào công tác kiểm soát dịch Covid-19 trong nước và thúc đẩychiến lược vắc-xin***

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và chủ trương của
Chính phủ về đặt ưu tiên cao cho việcmua và vận động tiếp cận vắc-xin Covid-19, ta đã đẩy mạnh chiến dịch vận động ở cấp cao và các cấp: lồng ghép nội dung hợp tác về vắc-xin trong các cuộc điện đàm của Lãnh đạo cấp cao và ở cấp Bộ trưởng Ngoại giao, Bộ trưởng Y tế…; nêu đậm nhu cầu hợp tác về vắc-xin tại các diễn đàn đa phương; vận động các nước hỗ trợ ta tiếp cận vắc-xin. Các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài chủ động, tích cực vận động chính phủ và các hãng sản xuất vắc-xin sở tại cung cấp vắc-xin và chuyển giao công nghệ sản xuất vắc-xin cho Việt Nam, đạt được nhiều kết quả quan trọng. Đến nay, đã có nhiều nước quyết định hỗ trợ vắc-xin cho Việt Nam: Trung Quốc hỗ trợ 500.000 liều vắc-xin; Nhật Bản hỗ trợ 2 triệu liều; Mỹ cam kết hỗ trợ vắc-xin cho Việt Nam, thúc đẩy để hãng Pfizer đạt thỏa thuận cung cấp cho Việt Nam 31 triệu liều vắc-xin, hỗ trợ quá trình đàm phán để có thêm vắc-xin của Moderna (5 triệu liều). Nga đồng ý chuyển giao công nghệ sản xuất vắc-xin Covid-19 cho Việt Nam. Bên cạnh đó, ta đã vận động các cơ quan Liên hợp quốc để đẩy nhanh việc tiếp nhận vắc-xin của cơ chế Tiếp cận toàn cầu với vắc-xin ngừa Covid-19 (COVAX): đến nay ta đã tiếp nhận thêm gần 1,7 triệu liều (trong tổng số 38,9 triệu liều) và đăng ký mua thêm 10 triệu liều theo cơ chế chia sẻ chi phí của COVAX.

Trong bối cảnh tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp tại nhiều quốc gia, trong đó có một số quốc gia có đường biên giới chung, các bộ, ngành, địa phương đã triển khai các biện pháp kịp thời và quyết liệt để ứng phó và ngăn chặn dịch bệnh xâm nhập vào Việt Nam, cũng như phối hợp tốt với các đối tác để giải quyết các khía cạnh phức tạp trong quan hệ đối ngoại, quản lý xuất nhập cảnh… Ta đã kịp thời hỗ trợ Lào, Cam-pu-chia, Ấn Độ, Nê-pan… khắc phục khó khăn do làn sóng bùng phát dịch mới, thể hiện tinh thần đoàn kết quốc tế và quan hệ hữu nghị của ta với các nước, được các nước đánh giá rất cao. Đồng thời, ta tiếp tục tạo điều kiện cho chuyên gia, nhà đầu tư nước ngoài đến Việt Nam, tranh thủ dòng chuyển dịch vốn đầu tư; chuẩn bị sẵn sàng các phương án, biện pháp để khôi phục kinh tế - xã hội. Việt Nam tiếp tục được đánh giá là điểm đến an toàn, hấp dẫn và với tiềm năng phát triển mạnh mẽ.

***Công tác Hội nhập kinh tế quốc tế và Ngoại giao kinh tế tiếp tục được triển khai hiệu quả, toàn diện,phục vụ phát triển kinh tế - xã hội***

Công tác ngoại giao kinh tế tiếp tụcgóp phần hỗ trợ các doanh nghiệp, địa phương mở rộng thị trường, giải quyết các tranh chấp thương mại, bảo đảm lợi ích chính đáng của các doanh nghiệp Việt Nam.Hội nhập kinh tế quốc tế tiếp tục được thúc đẩy, nhất là việc triển khai hiệu quả các FTA đã ký kết. Đối ngoại đã bám sát, hỗ trợ đắc lực thực hiện Kế hoạch hành động của Chính phủ về thực hiện Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA); vận động thành công 07 Nghị viện thành viên EU phê chuẩn Hiệp định Bảo hộ đầu tư (EVIPA); sẵn sàng triển khai hiệu quả Hiệp định kinh tế toàn diện khu vực (RCEP). Có thể thấy, với mạng lưới 17 FTA đang thực thi và đàm phán, Việt Nam đã trở thành trung tâm của các dòng chảy thương mại, đầu tư toàn cầu. Bên cạnh đó, công tác ngoại giao kinh tế tiếp tục được triển khai hiệu quả, góp phần kết nối các doanh nghiệp Việt Nam với các đối tác nước ngoài, đặc biệt trong những ngành chịu tác động tiêu cực của dịch Covid-19 (nông sản, dệt may, da giày, điện tử…).

Những nỗ lực không mệt mỏi của chúng ta trong tiến trình hội nhập quốc tế đã góp phần nâng cao thế và lực của đất nước. Xét từ góc độ kinh tế, trong 6 tháng đầu năm 2021, tốc độ tăng trưởng của Việt Nam đạt 5,8%, cao hơn mức trung bình trong ASEAN. Ta đã tranh thủ được nguồn lực quốc tế để phục vụ thực hiện mục tiêu kép vừa phòng chống dịch Covid-19 hiệu quả, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Nhìn rộng hơn, quá trình đó đã tiếp tục góp phần định vị Việt Nam vững chắc hơn trong bàn cờ chiến lược khu vực và quốc tế.

***Đối ngoại đa phương để lại những dấu ấn nổi bật***

Sáu tháng đầu năm 2021 cũng ghi nhận nhiều hoạt động đối ngoại đa phương sôi động. Lãnh đạo cấp cao ta tham dự nhiều sự kiện đối ngoại đa phương quan trọng, thể hiện tầm nhìn của Việt Nam về các vấn đề phát triển bền vững, tăng trưởng xanh, bao trùm, đồng thời lồng ghép những vấn đề thuộc lợi ích của ta như Hội nghị Thượng đỉnh trực tuyến về khí hậu, Diễn đàn Châu Á Bác Ngao; Hội nghị Tương lai Châu Á, Diễn đàn hợp tác cấp cao vì mục tiêu xanh toàn cầu 2030; Đại hội đồng lần thứ 142 Liên minh Nghị viện thế giới (IPU). Tại Liên hợp quốc, ta đã tiếp tục đảm nhiệm tốt vai trò Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc (HĐBA/LHQ), nhất là vai trò Chủ tịch HĐBA/LHQ tháng 4/2021 với 3 sự kiện điểm nhấn với các chủ đề ưu tiên là ngăn ngừa xung đột, giải quyết hậu quả bom mìn và tái thiết hậu xung đột. Đối với ASEM, ta triển khai sáng kiến về Đối thoại chính sách cao cấp ASEM dịp kỷ niệm 25 năm thành lập Diễn đàn, được các thành viên đánh giá cao. Các sự kiện, hoạt động Việt Nam tổ chức đều được các nước ủng hộ mạnh mẽ.

Ở phạm vi khu vực, chúng ta là một trong những nước đi đầu trong việc xây dựng Cộng đồng ASEAN và Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN đến năm 2025; thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự tham gia chủ động, đóng góp tích cực của Việt Namgắn kết giữa các sáng kiến ta đã đưa ra năm 2020 với các ưu tiên của nước Chủ tịch Bru-nây năm 2021, nhất là trong các vấn đề liên quan đến phòng chống dịch Covid-19, phục hồi kinh tế, phát triển tiểu vùng Mê Công, các sáng kiến hợp tác biển…; khẳng định ưu tiên của Việt Nam thắt chặt và củng cố đoàn kết, tương trợ với các nước ASEAN, góp phần nâng cao vai trò trung tâm và vị thế của ASEAN trong giải quyết các thách thức nổi lên cũng như khẳng định vị thế của Việt Nam ở khu vực. Trong vấn đề Myanmar, ta phát huy vai trò chủ động, tích cực, xây dựng, có trách nhiệm cả trong ASEAN và LHQ, qua đó góp phần thúc đẩy vai trò của ASEAN, tạo điều kiện thúc đẩy đối thoại, hợp tác, được cộng đồng quốc tế đánh giá cao.

***Đối ngoại đi đầu trong kiến tạo hòa bình, thúc đẩy các lợi ích quốc gia, dân tộc***

Ta đã xử lý khéo léo quan hệ với các nước, nhất là trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược và khác biệt giữa các nước lớn gia tăng. Điều này được thể hiện rõ thông qua các hoạt động của Việt Nam tại Hội đồng bảo an Liên hợp quốc và việc xử lý thỏa đáng các vấn đề nảy sinh trong quan hệ với các nước. Đường biên giới hòa bình, hữu nghị giữa Việt Nam và các nước láng giềng tiếp tục có thêm nhiều tiến triển. Chúng ta đã cùng Lào triển khai công tác tăng dày và tôn tạo hệ thống mốc quốc giới, sơ kết thí điểm mô hình “một cửa, một lần dừng” tại một số cặp cửa khẩu quốc tế, tập huấn sử dụng địa hình biên giới Việt - Lào dạng số. Với Campuchia, ta đã trao đổi và đã thống nhất về kế hoạch đo đạc, thống kê diện tích và thông tin địa chính các khu vực quản lý quá đường biên giới đã phân giới cắm mốc và thời hạn bàn giao các khu vực quản lý thực tế vượt quá đường biên giới (30/9/2021). Với Trung Quốc, ta tiếp tục triển khai kết nối giao thông, phát triển hạ tầng khu vực biên giới, trong đó có mở lối thông quan, kết nối vận tải quốc tế giữa các tỉnh biên giới.

Trước những diễn biến phức tạp trên Biển Đông, chúng ta đã kiên trì đấu tranh bằng các biện pháp hòa bình, duy trì và triển khai hiệu quả các kênh đối thoại và tiếp xúc cả song phương và đa phương với các bên liên quan, khẳng định lập trường chính nghĩa của ta tại các diễn đàn khu vực và quốc tế. Nhờ đó, chúng ta tranh thủ được sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế trong việc giữ gìn hòa bình, ổn định, an ninh, an toàn hàng hải, hàng không trên Biển Đông. Các lợi ích chính đáng của Việt Nam ở Biển Đông cũng như môi trường hòa bình, ổn định và quan hệ hữu nghị hợp tác với các đối tác tiếp tục được giữ vững.

***Công tác bảo hộ công dân và công tác người Việt Nam ở nước ngoài tiếp tục được coi trọng; công tác thông tin đối ngoại được triển khai hiệu quả***

Trong 6 tháng qua, Chính phủ đã tổ chức 168 chuyến bay, đưa về nước 40.718 công dân thuộc các đối tượng ưu tiên đang kẹt tại các nước do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19;kịp thời xử lý 15 vụ việc liên quan đến 44 tàu và 348 ngư dân ta; tiến hành bảo hộ đối với 650 công dân ta gặp khó khăn ở nước ngoài. Công tác bảo hộ công dân và doanh nghiệp ta ở Mi-an-ma sau khi xảy ra chính biến được quan tâm, chỉ đạo sát sao; ta đã kịp thời đưa ra các khuyến cáo, cảnh báo nhằm đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản và lợi ích của công dân và doanh nghiệp ta tại Mi-an-ma. Đối với cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, nhiều chương trình lớn tổ chức cho kiều bào xa Tổ quốc hướng về cội nguồn, chung tay xây dựng quê hương. Chương trình Xuân Quê hương - Tân Sửu 2021 cho kiều bào được tổ chức chu đáo. Các Cơ quan đại diện ta tiếp tục giữ liên hệ chặt chẽ với cộng đồng ta ở sở tại, hỗ trợ bà con khi tình hình xuất hiện bất ổn: dành các khoản hỗ trợ khẩn cấp để hỗ trợ bà con vượt qua khó khăn, yên tâm ở lại sở tại, phòng chống dịch bệnh, xử lý thỏa đáng những vấn đề phát sinh liên quan đến người gốc Việt tại Cam-pu-chia.

Công tác thông tin, truyền thông tiếp tục được triển khai mạnh mẽ, bài bản, truyền thông trên nền tảng số được phát huy tối đa trong các dịp Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, kỳ họp thứ 11 Quốc hội khóa XIV và các hoạt động đối ngoại đầu tiên của Lãnh đạo Cấp cao khóa mới. Bên cạnh đó, ta làm tốt công tác phát ngôn, cung cấp thông tin, đấu tranh dư luận và định hướng báo chí, nhất là trong các vấn đề nhạy cảm. Ta kịp thời cung cấp thông tin về công tác hỗ trợ người dân về nước, tránh việc một số phần tử cơ hội chính trị xuyên tạc, bóp méo các hoạt động, chính sách của ta. Ta đã dịch bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” ra nhiều thứ tiếng để giới thiệu tới bạn bè quốc tế, được dư luận quốc tế đánh giá cao.

*Về ngoại giao văn hóa*, Đề án “Tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, Anh hùng giải phóng dân tộc, Nhà văn hóa kiệt xuất ở nước ngoài” tiếp tục được triển khai tốt. Trong đó ta đã vận động thành công chính quyền thành phố Mác-xây (Pháp) đồng ý gắn biển tưởng nhiệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại tòa trụ sở báo Mác-xây; tiến hành thiết kế tượng Bác tại Xanh Pê-téc-bua (Nga). Đồng thời, ta đã đệ trình Ban Thư ký Trung tâm di sản UNESCO các hồ sơ đề cử di sản của ta (gồm Vịnh Hạ Long - Cát Bà, Quần thể di tích danh thắng Yên Tử).

***Đối ngoại đảng, đối ngoại nhân dân, đối ngoại quốc phòng, an ninh được triển khai đồng bộ, hiệu quả***

*Đối ngoại đảng* tiếp tục được triển khai chủ động, linh hoạt. Ta tổ chức các Hội nghị trực tuyến thông báo kết quả Đại hội XIII cho các chính đảng và đối tác quốc tế; tiếp tục tham gia tích cực tại các diễn đa đa phương chính đảng, qua đó tạo sự hiểu biết và ủng hộ của các nước đối với đường lối, chính sách của ta. Các nước ngày càng nhận thức đầy đủ và coi trọng vai trò lãnh đạo của đảng ta, coi trọng thúc đẩy song phương thông qua kênh đảng, coi đây là một hướng trong trọng trong phát triển quan hệ với nước ta. *Đối ngoại nhân dân* tiếp tục được triển khai tích cực, phát huy tính sáng tạo của các đoàn thể, tổ chức quần chúng, góp phần thắt chặt quan hệ gắn bó, tương trợ với nhân dân các nước.

*Đối ngoại quốc phòng* được triển khai toàn diện, hiệu quả, xử lý tốt quan hệ quốc phòng với các nước, nhất là các nước láng giềng, các nước lớn bảo đảm thận trọng, chặt chẽ; triển khai các mặt hợp tác quốc phòng song phương, đa phương chủ động, linh hoạt, sáng tạo và thực chất. *Đối ngoại công an* tăng cường các hoạt động hợp tác, trao đổi thông tin, đối thoại an ninh với các đối tác, góp phần quan trọng bảo đảm an ninh, trật tự chung giữa Việt Nam với các nước láng giềng khu vực, các đối tác quan trọng, thu hẹp các khác biệt, đấu tranh có hiệu quả chống lại các thế lực thù địch chống phá Việt Nam; tham gia chủ động, tích cực tại các diễn đàn an ninh đa phương như ASEANAPOL, INTERPOL...

**3. Một số phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm của công tác đối ngoại trong 6 tháng cuối năm 2021**

Thời gian tới, môi trường đối ngoại của đất nước sẽ tiếp tục diễn biến nhanh, khó lường, tác động nhiều chiều tới an ninh và phát triển của đất nước. Trong bối cảnh đó, công tác đối ngoại sẽ tiếp tục phát huy “vai trò tiên phong” trong việc “tạo lập và giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, huy động các nguồn lực bên ngoài để phát triển đất nước, nâng cao vị thế và uy tín của đất nước”. Theo đó, phương hướng, nhiệm vụ của công tác đối ngoại trong 6 tháng cuối năm 2021 tập trung vào một số nội dung sau:

*Một là,* triển khai chủ động, tích cực, linh hoạt (kết hợp trực tiếp và trực tuyến) các hoạt động đối ngoại, đặc biệt là hoạt động đối ngoại của lãnh đạo cấp cao, góp phần đưa quan hệ với các nước và các đối tác đi vào chiều sâu, ổn định hiệu quả. Trong đó, chú trọng quan hệ với các nước láng giềng chung biên giới như Lào, Campuchia, Trung Quốc, quan hệ với các nước lớn, các đối tác quan trọng, các nước bạn bè truyền thống; xử lý tốt quan hệ với các nước lớn, nhất là trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung gia tăng; xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh; tranh thủ sự hỗ trợ và thúc đẩy hợp tác những lĩnh vực ta quan tâm và các đối tác có thế mạnh.

*Hai là,* đẩy mạnh hợp tác quốc tế để ứng phó với dịch bệnh Covid-19, trong đó: Quyết liệt thúc đẩy việc tìm kiếm, đàm phán, mua và nhận vắc-xin viện trợ từ các nước, tận dụng nguồn lực quốc tế cho nghiên cứu, bào chế và sản xuất vắc-xin theo chủ trương của Nghị quyết 21 của Chính phủ; Tiếp tục quản lý chặt chẽ đường biên giới, đường mòn lối mở, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hoạt động nhập cảnh trái phép; Tăng cường nghiên cứu, tham mưu các biện pháp mở cửa kinh tế an toàn, hiệu quả trên cơ sở kinh nghiệm của các nước, trong đó có vấn đề “hộ chiếu vắc-xin”, “bong bóng du lịch”, nối lượng đường bay thương mại và mức độ áp dụng phù hợp với Việt Nam.

*Ba là,* nâng cao hơn nữa hiệu quả của công tác tham mưu, nghiên cứu và dự báo chiến lược về điều chỉnh trong chính sách đối nội và đối ngoại của các nước lớn, các diễn biến, xu hướng mới, các nguy cơ an ninh để có phản ứng kịp thời, bảo vệ Tổ quốc “từ sớm, từ xa”; tiếp tục xử lý hài hòa quan hệ đối ngoại trên cơ sở đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ; đồng thời không để lỡ các cơ hội hợp tác.

*Bốn là,* tiếp tục đảm nhiệm tốt vai trò Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc trong năm 2021; thúc đẩy các ưu tiên trong khuôn khổ Liên hợp quốc, ASEAN. Đồng thời, tham gia tích cực, chủ động, có trách nhiệm trên các diễn đàn quốc tế, khu vực khác (APEC, ASEM…), chủ động, tích cực tham gia đóng góp,xây dựng, định hình các cơ chế đa phương theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII và Chỉ thị 25-CT/TW về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương.

*Năm là,* không để bị động, bất ngờ; kiên quyết, kiên trì, bình tĩnh, sáng suốt bảo vệ chủ quyền và lợi ích của ta ở Biển Đông, đồng thời giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và phát triển; thúc đẩy đàm phán COC hiệu quả, thực chất, phù hợp với luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển (UNCLOS) 1982. Thực hiện tốt công tác quản lý biên giới trên bộ với Trung Quốc, Lào, Campuchia theo các văn kiện pháp lý đã được ký kết.

*Sáu là,* nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, trong đó chú trọng thực hiện hiệu quả CPTPP, EVFTA, RCEP, UKVFTA; theo dõi, đánh giá xu hướng tái cấu trúc chuỗi cung ứng, dịch chuyển đầu tư; tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác ngoại giao kinh tế theo hướng thực chất, vì người dân, doanh nghiệp và địa phương, thu hút vốn đầu tư, tranh thủ những cơ hội do Cách mạng công nghiệp 4.0, công nghệ số, dịch chuyển đầu tư mang lại, góp phần duy trì đà tăng trưởng, phục vụ tái cơ cấu kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng.

*Bảy là,* làm tốt hơn nữa công tác thông tin đối ngoại, ngoại giao văn hóa; đẩy mạnh nhiệm vụ bảo hộ công dân, đặc biệt là các nhóm yếu thế, công dân tại khu vực có dịch, ngư dân, tàu cá; nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật cho ngư dân ta. Đồng thời, tiếp tục theo dõi và bảo vệ quyền lợi chính đáng của doanh nghiệp và công dân Việt Nam tại Mi-an-ma.

*Tám là,* tăng cường hiệu quả phối hợp giữa ngoại giao Nhà nước với đối ngoại đảng, đối ngoại Quốc hội và đối ngoại nhân dân, giữa đối ngoại, quốc phòng, an ninh và công tác ngoại vụ địa phương trong các hoạt động đối ngoại phục vụ an ninh và phát triển trong tình hình mới.

Với thế và lực mới của đất nước sau 35 năm Đổi mới, dưới sự lãnh đạo toàn diện và sáng suốt của Đảng và với sự phối hợp chặt chẽ của của các binh chủng đối ngoại, công tác đối ngoại sẽ tiếp tục giành thêm nhiều thắng lợi mới, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Đại hội Đảng XIII và hiện thực hóa các mục tiêu phát triển của đất nước trong giai đoạn chiến lược mới.

|  |
| --- |
|  **ĐỊNH HƯỚNG NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN THÁNG 8 NĂM 2021** |

**1. Tuyên truyền kết quả Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII**

Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII thảo luận và quyết định về các nội dung: (i) Tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia, đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 và dự kiến kế hoạch 5 năm 2021 - 2025; (ii) Xem xét, ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIII; (iii) Quy định thi hành Điều lệ Đảng và Quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng khóa XIII; (iv) Về cơ cấu tổ chức bộ máy Nhà nước và phương án giới thiệu bổ sung nhân sự đảm nhiệm một số chức danh lãnh đạo cơ quan Nhà nước khóa XV, nhiệm kỳ 2021 - 2026; (v) Bầu bổ sung Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIII; (vi) Báo cáo những công việc quan trọng Bộ Chính trị đã giải quyết từ sau Hội nghị Trung ương 2 đến Hội nghị Trung ương 3 và các nhiệm vụ trọng tâm từ Hội nghị Trung ương 3 đến Hội nghị Trung ương 4; (vii) Báo cáo tình hình phòng, chống dịch bệnh Covid-19; xem xét, thi hành kỷ luật cán bộ và một số vấn đề quan trọng khác.

Đội ngũ báo cáo viên các cấp chú trọng thông tin, tuyên truyền những kết quả quan trọng của Hội nghị theo tài liệu đã được cung cấp. Đặc biệt, cần tập trung tuyên truyền nhấn mạnh những thông điệp quan trọng trong phát biểu bế mạc Hội nghị của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

**2. Tuyên truyền kết quả Hội nghị lần thứ 9, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Yên Bái khóa XIX:** Bám sát nội dung bài phát biểu bế mạc của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, đội ngũ báo cáo viên làm tốt công tác tuyên truyền trong cán bộ, đảng viên và nhân dân các nội dung đã được xem xét, thông qua tại Hội nghị: Về kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021 và trong thời gian tới. Về Nghị quyết đẩy mạnh chuyển đổi số tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021 - 2025. Về Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp giai đoạn 2021 - 2025...

**3. Tiếp tục tuyên truyền Kết luận của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05**

Những năm qua, việc tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã được các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị triển khai nghiêm túc, đồng bộ với nhiều cách làm sáng tạo, hiệu quả. Từ đó đã xuất hiện nhiều tập thể, cá nhân điển hình trong học tập và làm theo Bác, được các cấp, các ngành ghi nhận, khen thưởng, qua đó tạo sức lan tỏa, mạnh mẽ, cổ vũ, động viên, đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành một phong trào có ý nghĩa thiết thực trong toàn Đảng bộ. Trong đó, tỉnh Yên Bái vinh dự có 02 tập thể và 03 cá nhân được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen về những thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo Bác giai đoạn 2016 - 2021.

Để việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành việc làm thường xuyên, liên tục, là nhân tố quan trọng, góp phần tích cực vào sự nghiệp đổi mới, phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc cần: Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khoá XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 13-KH/TU, ngày 23/01/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2021; Kế hoạch số 36-KH/TU, ngày 08/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2021 (bổ sung).

**4. Tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh COVID-19**

Tăng cường tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trong tình hình mới, đặc biệt là Kết luận số 07-KL/TW, ngày 11/6/2021 của Bộ Chính trị về một số nhiệm vụ trọng tâm tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19.

Thông tin, tuyên truyền toàn diện, kịp thời, chính xác nhưng có chọn lọc, đúng mức, đúng thời điểm về diễn biến tình hình dịch bệnh, các yếu tố và nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe, các hoạt động phòng, chống dịch bệnh của cơ quan chuyên môn đối với đại dịch COVID-19; chú trọng thông điệp “5K + vaccine” và việc ứng dụng công nghệ trong phòng, chống dịch bệnh COVID-19.

Chú trọng tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của tỉnh đối với công tác tiêm chủng vaccine phòng COVID-19; tuyên truyền để người dân yên tâm, tin tưởng, tích cực hưởng ứng công tác tiêm chủng theo tinh thần “Tiêm vaccine phòng COVID-19 là quyền lợi đối với cá nhân, là trách nhiệm đối với cộng đồng”.

Tuyên truyền về các giá trị nhân văn tốt đẹp chia sẻ, hỗ trợ lẫn nhau; tinh thần cộng đồng, tập thể, các hành vi ứng xử nhân ái, nghĩa tình, phù hợp; những gương người tốt, việc tốt trong tham gia phòng, chống đại dịch COVID-19; qua đó, tạo tinh thần lạc quan, đoàn kết, ngăn ngừa và phê phán các hành vi cá nhân ích kỷ, trục lợi, phát ngôn sai sự thật, xuyên tạc, phá hoại công tác phòng, chống dịch.

**5. Nghị quyết số 68/NQ-CP, ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 gắn với tuyên truyền Kế hoạch số 165/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh**

Tuyên truyền sâu rộng những nội dung cơ bản của Nghị quyết, nhấn mạnh: trên cơ sở bám sát tinh thần chỉ đạo của Bộ Chính trị, rút kinh nghiệm từ việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP, ngày 09/4/2020 của Chính phủ, Nghị quyết số 68/NQ-CP được xây dựng dựa trên nguyên tắc hỗ trợ kịp thời; các tiêu chí, điều kiện thuận lợi để người lao động và người sử dụng lao động dễ dàng tiếp cận chính sách; phát huy tính chủ động của các cấp, các ngành, địa phương, căn cứ vào điều kiện cụ thể để linh hoạt triển khai; đảm bảo tính khả thi, hiệu quả của các chính sách và nguồn lực để thực hiện. Cụ thể, về đối tượng, chính sách lần này tập trung hỗ trợ đối tượng người lao động và người sử dụng lao động để đảm bảo mục tiêu kép vừa phòng, chống dịch vừa phát triển kinh tế.

***6. Tuyên truyền kỷ niệm 91 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng***

Tuyên truyền quá trình trưởng thành, phát triển và truyền thống vẻ vang của ngành Tuyên giáo trong 91 năm qua gắn với lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng và dân tộc; nêu bật những thành tựu và bài học kinh nghiệm qua 91 năm xây dựng và phát triển của Ngành. Khẳng định vị trí, vai trò, nhiệm vụ to lớn của ngành Tuyên giáo trong tiến trình cách mạng Việt Nam, đặc biệt là trong sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

Tuyên truyền sự nỗ lực phấn đấu, tinh thần trách nhiệm của các cấp ủy đảng và các thế hệ cán bộ tuyên giáo để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên giáo, đáp ứng ngày một tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới, góp phần xây dựng Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh; biểu dương, nhân rộng những mô hình hay, cách làm sáng tạo; tôn vinh và tri ân công lao, cống hiến, đóng góp của các cấp, các ngành, các thế hệ cán bộ tuyên giáo qua các thời kỳ đối với công tác tuyên giáo của Đảng.

***10. Tuyên truyền kỷ niệm 130 năm Ngày sinh đồng chí Võ Văn Tần (8/1891 – 8/2021)***

Tuyên truyền cuộc đời và sự nghiệp của đồng chí Võ Văn Tần – người chiến sĩ cách mạng thuộc lớp đảng viên đầu tiên của Đảng, người cộng sản kiên cường, luôn tận trung với nước, tận hiếu với dân, đã cống hiến trọng đời mình vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, vì tự do, hạnh phúc của nhân dân; tấm gương sáng ngời về đạo đức cách mạng của đồng chí Võ Văn Tần, nói đi đôi với làm, lý luận gắn với thực tiễn, tinh thần tự giác học tập, rèn luyện.

***11. Tuyên truyền kỷ niệm 100 năm Ngày sinh đồng chí Lê Quang Đạo, Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (8/8/1921 – 8/8/2021)***

Tuyên truyền cuộc đời, sự nghiệp, quá trình hoạt động cách mạng và cống hiến to lớn cho sự nghiệp cách mạng Việt Nam của đồng chí Lê Quang Đạo – người chiến sĩ cộng sản mẫu mực, một nhà lãnh đạo có uy tín lớn của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta; tập trung nêu bật những đóng góp quan trọng đối với công tác chính trị, tư tưởng trong Quân đội nhân dân Việt Nam, công tác khoa giáo của Đảng; công tác lập hiến, lập pháp của Quốc hội và tổ chức, hoạt động của Quốc hội cũng như trong xây dựng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân và tinh thần đoàn kết quốc tế.

**BAN TUYÊN GIÁO ĐẢNG ỦY KHỐI**

1. Thu nhập bình quân đầu người tăng khoảng 17 lần, lên mức 3.512 USD; Việt Nam đã ra khỏi nhóm các nước có thu nhập thấp từ năm 2008. Từ một nước bị thiếu lương thực triền miên, đến nay Việt Nam không những đã bảo đảm được an ninh lương thực mà còn trở thành một nước xuất khẩu gạo và nhiều nông sản khác đứng hàng đầu thế giới. Công nghiệp phát triển khá nhanh, tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ liên tục tăng và hiện nay chiếm khoảng 85% GDP. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu tăng mạnh, năm 2020 đạt trên 540 tỷ USD, trong đó kim ngạch xuất khẩu đạt trên 280 tỷ USD. Dự trữ ngoại hối tăng mạnh, đạt 100 tỷ USD vào năm 2020. Đầu tư nước ngoài tăng nhanh, đăng ký đạt gần 395 tỷ USD vào cuối năm 2020. Về cơ cấu nền kinh tế xét trên phương diện quan hệ sở hữu, tổng sản phẩm quốc nội của Việt Nam hiện nay gồm khoảng 27% từ kinh tế nhà nước, 4% từ kinh tế tập thể, 30% từ kinh tế hộ, 10% từ kinh tế tư nhân trong nước và 20% từ khu vực có vốn đầu tư nước ngoài. [↑](#footnote-ref-1)